

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HSST
Ngày 14-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Khánh

Ông Trần Ngọc Đức

Ông Nguyễn Chí Cẩn

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với bị cáo sau:

Nguyễn Thị L. Sinh ngày 06/8/1993 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: làng Êtư, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1975; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con lớn; chung sống như vợ chồng với Cao Khắc H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Tuấn Anh, Luật sư VPLS Hữu Tự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt

** Bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1985. Địa chỉ: tổ 5, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

- Chị Lê Thị Quỳnh L, sinh năm 1985. Địa chỉ: tổ 1, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Chị Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn T, xã Đăk D, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Chị Ngân Thị T, sinh năm 1975. Địa chỉ: tổ 1, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Anh Đào Văn T, sinh năm 1966 (chồng chị T). Có mặt

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn Nhơn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Giang Thị Thu Phsinh năm 1982. Địa chỉ: tổ 5, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, Nguyễn Thị L từ Nghệ An vào Gia Lai làm ăn và sống như vợ chồng với anh Cao Khắc H ở xã Đak Djrăng, huyện Mang Yang. Đến khoảng năm 2021, L bắt đầu buôn bán hàng online và hàng nông sản: khoai lang, khoai môn, chuối...Khoảng thời gian từ tháng 4/2021 đến tháng 01/2022, L vay, mượn tiền và huy động góp vốn của chị Nguyễn Thị Hồng Tr và Nguyễn Thị L cùng trú tại huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để thu mua nông sản bán cho khách hàng ở các tỉnh và trả tiền lãi cho chị Trang và chị Liễu. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên đến cuối tháng 01/2022, L làm ăn thua lỗ với số tiền khoảng 571.500.000 đồng (trong đó của chị Lê Thị Liễu là 371.500.000 đồng và của chị Trang số tiền khoảng 200.000.000 đồng).

L khai: Đầu tháng 02/2022, L vào các trang mạng xã hội để tìm kiếm công việc kinh doanh thì nhận được một đường link từ tài khoản Zalo tên “Manh L K” gửi đến tài khoản Zalo tên “ L Lan” của L với nội dung hướng dẫn “Phương thức kiếm tiền sinh lãi”. L vào đường link này thì dẫn đến App có tên “KUBET KU CASINO APP”, L vào đăng ký tài khoản để chơi đánh bạc thông qua các trò chơi cá cược: Xúc sắc, Xóc đĩa chặn lẻ, Xổ số thắng thua bằng tiền. L dùng tài khoản ngân hàng SCB số 4303555555 của L chuyển tiền qua các tài khoản để mua tiền ảo của trang App chơi đánh bạc. L đã nhiều lần nạp tiền chơi đánh bạc. Quá trình chơi, L thấy Giang Thị Thu Ph là người L quen biết và giao dịch mua bán với L trước đây cũng tham gia chơi trong Group của L. Sau đó Phử L chơi đánh bạc bằng hình thức “Ghi lô đề” thì L đồng ý. Kể từ đó, L bắt đầu ghi lô đề với Phnhưng kết quả L đều thua.

Vì cần tiền để chơi đánh bạc, L đưa ra thông tin gian dối cần vay, mượn tiền, huy động góp vốn kinh doanh buôn bán hàng nông sản với số lượng lớn bán đi đầu mỗi các tỉnh (nhưng thực tế L dùng số tiền này để đánh bạc). Từ đó, L tiếp tục vay mượn tiền và huy động góp vốn kinh doanh của chị Lê Thị L, Nguyễn Thị

Hồng Tr, Ngân Thị T, Lê Thị Quỳnh L và Nguyễn Thị Hồng S cùng trú tại huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Để tạo lòng tin với chị L, Tr, T, L và S, L vẫn buôn bán nông sản nhưng chỉ số lượng ít và có lần L dẫn chị T, L, S đến địa điểm để thu mua nông sản. Sau khi chị L, Tr, T, L và S chuyển tiền đến tài khoản của L thì 1 - 2 ngày sau L nói dối đã bán được hàng nông sản và chuyển số tiền lãi cho những người này từ chính số tiền gốc đã góp vốn của họ.

Đến ngày 24/4/2022, không thấy L trả tiền lãi nên các cá nhân trên đã nhiều lần điện thoại hỏi thì L viện nhiều lý do: Các bạn hàng chưa thanh toán tiền; xe bị lật hư mất hàng; tài xế nhận tiền của bạn hàng nhưng bỏ trốn không đưa lại cho L với mục đích để khát nợ. Ngày 26/4/2022, chị L, Tr, T, L và S đến gặp L yêu cầu trả số tiền đã vay thì L thừa nhận đã dùng hết số tiền vay để chơi đánh bạc và thua hết tiền hiện không có khả năng trả nợ. Ngày 27/4/2022, các bị hại Nguyễn Thị Hồng Tr, Lê Thị L, Ngân Thị T, Nguyễn Thị Hồng S và Lê Thị Quỳnh L đã làm đơn tố cáo gửi đơn đến Công an huyện Mang Yang tố giác hành vi lừa đảo của Nguyễn Thị L. Ngày 28/4/2022, Nguyễn Thị L đến Công an huyện Mang Yang đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình

Qua điều tra thu thập chứng cứ xác định Nguyễn Thị L dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tiền của các bị hại như sau:

- *Đối với bị hại Nguyễn Thị Hồng Tr:* Số tiền chị Trang cho Nguyễn Thị L vay, mượn và góp vốn thu mua nông sản là 535.255.000 đồng. Trong đó, số tiền L vay, mượn buôn bán hàng nông sản bị thua lỗ là 200.000.000 đồng (vay, mượn trước tháng 02/2022), và số tiền L dùng thủ đoạn gian dối nêu trên làm cho bị hại Trang tin tưởng là thật để giao tiền cho L vay mượn và bị L chiếm đoạt là 335.255.000 đồng

Về dân sự, chị Nguyễn Thị Hồng Tr yêu cầu Nguyễn Thị L phải trả lại số tiền 535.255.000 đồng

- *Đối với bị hại Lê Thị L:* Số tiền chị Liễu giao cho Nguyễn Thị L vay là: 1.383.450.000 đồng. Trong đó, số tiền L vay, mượn buôn bán hàng nông sản bị thua lỗ là 371.500.000 đồng (vay, mượn trước tháng 02/2022), còn số tiền L đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Lê Thị Liễu là 1.012.450.000 đồng. Về dân sự, chị Lê Thị Liễu yêu cầu Nguyễn Thị L phải trả lại số tiền 1.383.450.000 đồng

- *Đối với bị hại Ngân Thị T:* Số tiền chị Tám đã chuyển khoản cho L vay, mượn và góp vốn thu mua nông sản là 2.215.445.000đ; Số tiền L đã chuyển trả lại cho chị T là 686.624.000đ. Như vậy, tổng số tiền L đã lừa đảo chiếm đoạt của Ngân Thị T là 1.528.821.000 đồng. Về dân sự, chị Ngân Thị T yêu cầu Nguyễn Thị L phải trả lại số tiền 1.528.821.000 đồng

- Đối với bị hại Lê Thị Quỳnh L: Số tiền chị Lâm đã chuyển khoản cho L vay, mượn và góp vốn thu mua nông sản là: 2.040.690.000đ; Số tiền L đã chuyển trả lại cho chị L là 809.794.000đ. Như vậy, tổng số tiền L đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Lê Thị Quỳnh L là 1.230.896.000 đồng.

Về dân sự, chị Lê Thị Quỳnh L yêu cầu Nguyễn Thị L phải trả lại số tiền 1.230.896.000đ

- Đối với bị hại Nguyễn Thị Hồng S: Số tiền chị Sương đã chuyển khoản cho L vay, mượn và góp vốn thu mua nông sản là 1.001.600.000đ; Số tiền L đã chuyển trả lại cho chị là 435.300.000đ. Như vậy, tổng số tiền L đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hồng S là 566.300.000 đồng. Về dân sự, chị Nguyễn Thị Hồng S yêu cầu Nguyễn Thị L phải trả lại số tiền 566.300.000 đồng

Tổng số tiền Nguyễn Thị L đã chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Thị Hồng Tr, Lê Thị L, Ngân Thị T, Nguyễn Thị Hồng S và Lê Thị Quỳnh L là 4.673.722.000 đồng. Số tiền này, L khai đã chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền thông qua App “KUBET KU CASINO APP” trên mạng Internet và có một người có tài khoản tên là: “Manh L K” hướng dẫn cách chơi. Sau đó, L chuyển tiền đến các số tài khoản 411.8001.0001 đứng tên Nguyễn Văn Hiệp; tài khoản 412.0599.2102 đứng tên Võ Thị Yến L; tài khoản 467.1026.0001 đứng tên Nguyễn Lệ Trân; tài khoản 467.1166.1007 đứng tên Lê Minh Trí và một số tài khoản khác do trang App gửi đến để mua tiền ảo đánh bạc. Đến tháng 4/2022, L đã đánh bạc thua số tiền hơn 100.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh các đối tượng “Manh L K”, Nguyễn Văn Hiệp, Võ Thị Yến L, Nguyễn Lệ Trân, Lê Minh Trí nhưng đến nay vẫn chưa xác định được các đối tượng này là ai, ở đâu để làm căn cứ xử lý vụ việc.

Ngoài số tiền đánh bạc qua App “KUBET KU CASINO APP” bị thua nói trên, số tiền chiếm đoạt còn lại của các bị hại, L khai từ khoảng đầu tháng 02/2022 đến cuối tháng 4/2022, L chơi đánh bạc bằng hình thức “Ghi lô đề” thắng, thua bằng tiền với Giang Thị Thu Phbằng hình thức: Hàng ngày,Phgửi những số gợi ý để trúng qua tin nhắn Zalo cho L để L tham khảo và L thích số nào thì chọn số đó. Sau đó L nhắn tin con số và số tiền tương ứng chơi choPhqua ứng dụng Zalo từ tài khoản của L có tên “ L Lan” đến tài khoản củaPhcó tên “Tình yêu con dâu” và “hoa hong co gai”. Nếu trúng thìPhchuyển tiền trúng qua cho L. Thời gian đầu nhiều lần trúng số đề nhưng những lần sau L đều chơi thua và càng thua thì càng chơi với số tiền nhiều hơn, có ngày lên đến 200.000.0000 đồng đến 300.000.000 đồng. Đến ngày 26/4/2022 thì L đã bị thua hết số tiền chiếm đoạt của các bị hại. Qua thống kê số tiền chuyển qua tài khoản giữaPhvà L thể hiện L chuyển tiền từ tài khoản của mình đến tài khoản củaPhvới số tiền là 5.798.630.000

đồng, Ph chuyển tiền từ tài khoản của Ph đến tài khoản của L với số tiền là 972.000.000 đồng.

Quá trình điều tra thu thập chứng cứ, L khai trước khi ra đầu thú, L đã xóa hết các tin nhắn và Ph cũng đã hủy kết bạn xóa hết các tin nhắn với L. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai để kiểm tra, khôi phục các tin nhắn qua ứng dụng Zalo trên chiếc điện thoại Oppo Reno6 Z 5G. Tại Kết luận giám định số: 672/KL của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai kết luận: “*Không thể khôi phục nội dung tin nhắn giữa tài khoản Zalo tên “L Lan” có số điện thoại đăng ký Zalo (+84)975955281 với tài khoản Zalo tên “Johnson@nhuvancondan03071982” và tài khoản Zalo tên “hoa hong co gai” và không thể xác định được thời điểm đã xóa dữ liệu*”.

Tiến hành lấy lời khai Giang Thị Thu Phương, Ph không thừa nhận đã nhận tiền của L để ghi đề cho L mà là Ph cho vay mua bán hàng nông sản để hưởng lãi và thưởng cho L vay bằng tiền mặt, có một số lần thì chuyển khoản cho L. Sau khi vay mượn và bán được hàng thì L trả lại tiền cho Ph qua chuyển khoản. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Giang Thị Thu Ph và Nguyễn Thị L nhưng không có kết quả. Như vậy, việc L khai đánh bạc qua mạng xã hội và qua hình thức ghi số đề với Giang Thị Thu Phương, ngoài lời khai của L và sao kê tài khoản việc chuyển tiền thì không có thêm chứng cứ nào khác để có căn cứ để xử lý Nguyễn Thị L và Giang Thị Thu Ph về hành vi Đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật Hình sự

Vật chứng vụ án: Khi ra đầu thú bị can Nguyễn Thị L đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 Z 5G màu xanh bạc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS-P1 ngày 07/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại điểm a khoản 4 Điều 174 BLHS

2. Diễn biến tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; ngoài số tiền chiếm đoạt như cáo trạng truy tố, bị cáo đồng ý trả cho bị chị Nguyễn Thị Hồng Tr số tiền 200.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 371.500.000 đồng. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 15 đến 16 năm tù

- Về dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho các bị hại toàn bộ số tiền chiếm đoạt: Nguyễn Thị Hồng Tr 535.255.000 đồng, Nguyễn Thị L 1.383.950.000 đồng, Ngân Thị T 1.528.821.000 đồng, Lê Thị Quỳnh L 1.230.896.000 đồng, Nguyễn Thị Hồng S 566.300.000 đồng. Tổng cộng 5.245.222.000 đồng

- Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo.

- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Đinh Tuấn Anh: đồng ý cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mong Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

* Các bị hại yêu cầu bị cáo trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt. Về hình phạt đề nghị xử bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận như sau:

Nguyễn Thị L làm nghề thu mua nông sản. Từ tháng 4/2021 đến tháng 2/2022 L đã vay mượn tiền của chị Lê Thị Liễu 371.500.000 đồng, Nguyễn Thị Hồng Tr 200.000.000 đồng để mua bán nông sản. Đầu tháng 2/2022 do ảnh hưởng dịch bệnh covid nên quá trình mua bán L đã thua lỗ số tiền trên. Thời gian này, để có tiền trả nợ, L bắt đầu tham gia chơi đánh bạc qua mạng và đánh đề nhưng đều thua tiền. Sau đó, để có tiền chơi đánh bạc, trả nợ L đưa ra thông tin gian dối cần vay, mượn tiền, huy động góp vốn kinh doanh buôn bán hàng nông sản với số lượng lớn bán đi đầu mối các tỉnh; đồng thời để củng cố lòng tin và che giấu hành vi chiếm đoạt tiền với các bị hại, L vẫn duy trì buôn bán nông sản với số lượng nhỏ và dẫn bị hại đến địa điểm để thu mua nông sản. Sau khi các bị hại tin tưởng chuyển tiền đến tài khoản của L thì 1 - 2 ngày sau L nói dối đã bán được hàng nông sản và chuyển số tiền lãi cho những người này từ chính số tiền của họ đã chuyển cho L. Với thủ đoạn trên, L làm cho các bị hại Lê Thị L, Nguyễn Thị Hồng Tr, Ngân Thị T, Lê Thị Quỳnh L và Nguyễn Thị Hồng S cùng trú tại huyện

Mang Yang, tỉnh Gia Lai tin tưởng, giao cho L số tiền 4.673.722.000 đồng rồi bị L chiếm đoạt, sử dụng đánh bạc, đánh đề và thua hết.

Như vậy, xuất phát từ việc muốn có tiền để chơi đánh bạc, đánh đề, Nguyễn Thị L đã dùng thủ đoạn gian dối làm các bị hại tin tưởng giao tiền và bị L chiếm đoạt 4.673.722.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận nên phải chịu mức án trong khung hình phạt tương xứng hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại yêu cầu bị cáo trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt. Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Hồng Tr yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 200.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị L yêu cầu trả số tiền 371.500.000 đồng là tiền vay để mua hàng nông sản. Xét yêu cầu của bị hại là chính đáng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Do đó buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải trả cho chị Nguyễn Thị Hồng Tr 535.255.000 đồng, chị Nguyễn Thị L 1.383.950.000 đồng, chị Ngân Thị T 1.528.821.000 đồng, chị Lê Thị Quỳnh L 1.230.896.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng S 566.300.000 đồng. Tổng cộng 5.245.222.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét 02 điện thoại thu giữ của bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi L khai đã chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền thông qua App “KUBET KU CASINO APP” trên mạng Internet, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh các chủ tài khoản mà L chuyển tiền khi đánh bạc qua mạng xã hội nhưng đến nay vẫn chưa xác định được các đối tượng này là ai, ở đâu nên chưa có căn cứ xử lý vụ việc.

Đối với hành vi L khai đánh bạc qua hình thức ghi số đề với Giang Thị Thu Phương, L khai trước khi ra đầu thú, L đã xóa hết các tin nhắn và Phcũng đã hủy

kết bạn xóa hết các tin nhắn với L. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai để kiểm tra, khôi phục các tin nhắn qua ứng dụng Zalo trên chiếc điện thoại Oppo Reno6 Z 5G. Tại Kết luận giám định số: 672/KL của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai kết luận: “*Không thể khôi phục nội dung tin nhắn giữa tài khoản Zalo tên “ L Lan” có số điện thoại đăng ký Zalo(+84)975955281 với tài khoản “Johnson@nhuvanconday03071982” và tài khoản Zalo tên “hoa hong co gai” và không thể xác định được thời điểm đã xóa dữ liệu*”; Tiến hành lấy lời khai và đối chất, Ph không thừa nhận đã nhận tiền của L để ghi đề cho L mà là Ph cho vay mua bán hàng nông sản để hưởng lãi và thường cho L vay bằng tiền mặt, có một số lần thì chuyển khoản cho L. Sau khi vay mượn và bán được hàng thì L trả lại tiền cho Ph qua chuyển khoản. Như vậy, việc L khai đánh bạc qua mạng xã hội và qua hình thức ghi sổ đề với Giang Thị Thu Phương, ngoài lời khai của L và sao kê tài khoản việc chuyển tiền thì không có thêm chứng cứ nào khác để có căn cứ để xử lý Nguyễn Thị L và Giang Thị Thu Ph về hành vi Đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc L khai vay mượn của bị hại Nguyễn Thị L 100.000.000 đồng với lãi suất 118.8%/năm. Tuy nhiên, khi vay mượn, L và Liễu chỉ thỏa thuận miệng với nhau chứ không có giấy tờ, sổ sách gì, Lê Thị L không thừa nhận, nên không có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị L về hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại điều 201 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L **15** (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự xử:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải trả cho chị Nguyễn Thị Hồng Tr 535.255.000 đồng, chị Nguyễn Thị L 1.383.950.000 đồng, chị Ngân Thị T 1.528.821.000 đồng, chị Lê Thị Quỳnh L 1.230.896.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng S 566.300.000 đồng. Tổng cộng 5.245.222.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone6 và 01 điện thoại Oppo Reno6 Z5G, có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 97/2023 lập ngày 19/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 113.245.222 (Một trăm mười ba triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm hai mươi hai) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về thi hành án dân sự: trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người nêu trên vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VPCQ CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Bình